**II. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN**

Các văn kiện Đại hội XIII quán triệt và thể hiện nhất quán, sáng tạo ba nguyên tắc cơ bản trong xây dựng các văn kiện của Đảng: *nguyên tắc kế thừa và phát triển, nguyên tắc kiên định và đổi mới, nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn thực tiễn và lý luận.*

**1. Nguyên tắc kế thừa và phát triển**

Các văn kiện đã kế thừa có chọn lọc cách xác định chủ đề, phương châm Đại hội; cách kết cấu, trình bày và những nội dung cơ bản...trong văn kiện các Đại hội của Đảng trong thời kỳ đổi mới, nhất là Đại hội XI, Đại hội XII, đồng thời có sự điều chỉnh, bổ sung, phát triển phù hợp.

***a. Chủ đề và phương châm Đại hội:***Tiếp thu việc xác định 5 thành tố cơ bản của chủ đề Đại hội XII (bao gồm: Đảng, dân tộc, đổi mới, bảo vệ Tổ quốc, mục tiêu phát triển) và những thành tố quan trọng trong phương châm Đại hội: *Đoàn kết* - *Dân chủ* - *Kỷ cương* - *Đổi mới*, Báo cáo chính trị Đại hội XIII bổ sung, phát triển nội dung các thành tố về Đảng, dân tộc, về mục tiêu phát triển trong chủ đề Đại hội và bổ sung thành tố *Sáng tạo* - *Phát triển* vào phương châm Đại hội thay cho thành tố *Đổi mới.* Sự bổ sung, phát triển chủ đề, phương châm Đại hội vừa bảo đảm kế thừa những thành tố cơ bản, vẫn còn nguyên giá trị vừa tiếp tục hoàn thiện bằng những nhận thức mới phù hợp với điều kiện, yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ mới.

***b. Kết cấu và cách trình bày:***Báo cáo chính trị Đại hội XIII tiếp thu cách trình bày nội dung văn kiện theo vấn đề như Đại hội XI, XII (Đại hội XI: 12 vấn đề; Đại hội XII: 15 vấn đề trong kết cấu và tên của các vấn đề được sắp xếp, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Báo cáo công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII vừa có sự kế thừa cách kết cấu các báo cáo trình các Đại hội trước đây, vừa có bước phát triển mới, trong đó nội dung tổng kết được trình bày thành một phần riêng, đánh giá sâu, toàn diện và đúc kết bài học kinh nghiệm; nội dung về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong 5, 10 năm tới được trình bày thành một phần riêng theo các vấn đề lớn, phù hợp.

***c. Nội dung:*** Các văn kiện Đại hội XIII vừa kế thừa nghiêm túc những nhận định, đánh giá, dự báo, quan điểm, mục tiêu và những định hướng lớn về nhiệm vụ, giải pháp đã được trình bày trong văn kiện các nhiệm kỳ Đại hội trước, đặc biệt là các văn kiện nhiệm kỳ Đại hội XII, đến nay vẫn đúng đắn, chuẩn xác, còn nguyên giá trị, đồng thời bổ sung, phát triển nhiều vấn đề, nội dung mới. Sự bổ sung, phát triển về nội dung trong các văn kiện Đại hội XIII phản ánh sự thay đổi, yêu cầu và những xu hướng, khuynh hướng mới của thực tiễn thế giới, đất nước; sự phát triển của công cuộc đổi mới, những tiến bộ về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và trình độ nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân ta qua 35 năm đổi mới.

**2. Nguyên tắc kiên định và đổi mới**

Các văn kiện Đại hội XIII là văn kiện cao nhất, quan trọng nhất của Đảng, có ý nghĩa định hướng về nhận thức, hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong 5, 10, 25 năm tới, do vậy yêu cầu phải bảo đảm sự kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc để không chệch hướng, không cực đoan, đồng thời, thể hiện cho được tinh thần đổi mới để không sa vào bảo thủ, giáo điều, trì trệ.

***a. Kiên định nguyên tắc tính đảng và tính khoa học***

Tuy cách tiếp cận và trình bày cụ thể các vấn đề, nội dung có khác nhau tùy theo yêu cầu, tính chất của từng báo cáo, song tất cả các văn kiện đều tuân thủ nghiêm ngặt *nguyên tắc tính đảng* và *tính khoa học.*

*Nguyên tắc tínhđảng:* Các văn kiện đều thể hiện sự kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng.

*Nguyên tắc tính khoa học:* Các văn kiện quán triệt và thể hiện nguyên tắc dân chủ, khách quan. Nội dung các văn kiện được trao đổi, cân nhắc, thảo luận, tranh luận nhiều lần, nhiều vòng từ tổ biên tập, tiểu ban, đến Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương; được sự góp ý của các chuyên gia, các nhà khoa học; được lấy ý kiến sâu rộng của cán bộ, đảng viên, nhân dân thông qua đại hội đảng bộ các cấp, qua Đảng đoàn Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với nhiều hình thức rất phong phú. Như vậy, nội dung các văn kiện thật sự là kết tinh của tinh thần dân chủ, phản ánh những vấn đề được đa số đồng tình, nhất trí; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, chưa đủ độ chín chưa đưa vào văn kiện, tiếp tục được nghiên cứu, thảo luận, không gượng ép, không võ đoán. Nội dung trình bày trong các văn kiện, nhất là các nhận định, đánh giá, dự báo, những định hướng về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bảo đảm khách quan, chính xác, khả thi, không tô hồng, không bôi đen, phản ánh đúng thực tế khách quan và yêu cầu, đòi hỏi khách quan.

***b. Kiên định đường lối đổi mới***

Các văn kiện Đại hội XIII được xây dựng trên cơ sở kết hợp chặt chẽ sự kiên định một cách sáng tạo với tiếp tục đổi mới tư duy trong phân tích, đánh giá, dự báo tình hình và định hướng phát triển đất nước theo phép biện chứng Hồ Chí Minh: Thế giới ngày ngày đổi mới, xã hội ngày một phát triển, nhân dân ngày càng tiến bộ, do vậy cán bộ, đảng viên không thể "giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi"[[1]](#footnote-2), mà tư tưởng, hành động cũng phải phát triển.

*Về đánh giá tình hình:* Các văn kiện, tuy cách tiếp cận cụ thể có khác nhau do yêu cầu, tính chất của từng văn kiện khác nhau, nhưng đều thể hiện một tinh thần chung là đánh giá thành tựu 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với thành tựu 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011; 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020; 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; và 35 năm đất nước tiến hành công cuộc đổi mới để thấy được tính liên tục, kế thừa, tiếp nối của cả một quá trình phấn đấu, sáng tạo bền bỉ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Thêm nữa, lần này, trong các văn kiện, việc đánh giá thành tựu, hạn chế được trình bày khái quát hơn, không sa đà vào các công việc cụ thể, chú ý nêu rõ những dấu ấn nổi bật, đúc kết những kinh nghiệm ở tầm bài học, mang tính lý luận.

*Về dự báo tình hình:* Các văn kiện đều chú trọng phân tích, cập nhật những vấn đề mới, biểu hiện mới, xu hướng mới, yêu cầu mới, thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức đặt ra đối với đất nước trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển nhanh, sâu rộng; tình hình thế giới, khu vực thay đổi nhanh, có nhiều đột biến, đặc biệt là sự tác động toàn diện, mạnh mẽ của khủng hoảng kinh tế, xã hội toàn cầu, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, trước mắt là đại dịch Covid-19...

*Về định hướng phát triển:* Các văn kiện đều tiếp tục khẳng định những nhận thức đúng đắn của Đảng đã được thực tiễn chứng minh, đồng thời bổ sung những nhận thức, cách tiếp cận theo tư duy mới về hệ quan điểm chỉ đạo, về mục tiêu phát triển, về định hướng, nhiệm vụ, giải pháp lớn, về trọng tâm và đột phá chiến lược nhằm phát triển đất nước nhanh, bền vững, xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc... Điểm mới nổi bật là, lần này các văn kiện vừa chú trọng định hướng giải quyết những vấn đề cấp thiết ở tầm ngắn hạn (5 năm 2021-2025), vừa xác định phương hướng phát triển đất nước ở tầm nhìn trung hạn, dài hạn đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng) và đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Các văn kiện đều nhấn mạnh sự gắn kết, liên thông, tương tác giữa các lĩnh vực, các địa bàn trong nước, giữa các nhân tố trong nước với các nhân tố ngoài nước thông qua xây dựng và thực hiện thể chế phát triển tổng hợp, đồng bộ, trong đó, đồng thời với việc khẳng định các nhân tố chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt chú trọng các nhân tố khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao, giá trị văn hóa, con người, môi trường bền vững... Thể chế, nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng tiếp tục được khẳng định là ba đột phá chiến lược có ý nghĩa lâu dài, song nội dung của từng đột phá chiến lược được xác định cụ thể theo tinh thần đổi mới mạnh mẽ, đáp ứng đúng yêu cầu thực tiễn và điều kiện của đất nước trong những năm tới.

**3. Nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn thực tiễn và lý luận**

Các văn kiện Đại hội XIII được xây dựng công phu, nghiêm túc trên cơ sở chắt lọc, tổng hợp, tích hợp kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với sự tham gia đông đảo của các cơ quan quản lý, các trung tâm nghiên cứu, đào tạo, các cấp ủy đảng ở địa phương, cơ sở, các cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu, các nhà khoa học, những người hoạt động thực tiễn trên nhiều lĩnh vực.

***a. Về thực tiễn***

Để phục vụ thiết thực cho việc xây dựng các văn kiện trình Đại hội XIII và phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo Tiểu ban Văn kiện và Hội đồng Lý luận Trung ương tiến hành tổng kết hệ thống, bài bản một số vấn đề lý luận, thực tiễn qua 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (1991-2020), đặc biệt là 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 (2011-2020)[[2]](#footnote-3). Nội dung hai báo cáo được xây dựng trên cơ sở các cuộc khảo sát, nghiên cứu thực tiễn công phu ở nhiều địa phương, từ cơ sở đến các tỉnh, thành trong phạm vi cả nước; chú trọng đánh giá toàn diện quá trình thực hiện hai Cương lĩnh của Đảng, khẳng định những thành tựu quan trọng, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập trong tổ chức thực hiện, phát hiện những điểm nghẽn cần tháo gỡ; đề xuất, kiến nghị những định hướng nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả Cương lĩnh trong bối cảnh mới.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tổng kết việc thực hiện nhiều nghị quyết, chủ trương quan trọng liên quan đến các lĩnh vực. Về kinh tế: tổng kết thực tiễn phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tổng kết việc thực hiện chủ trương đổi mới doanh nghiệp nhà nước, phát triển kinh tế tập thể, phát triển kinh tế tư nhân, phát triển kinh tế biển, phát triển công nghiệp, nông, lâm nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội miền núi, hội nhập kinh tế quốc tế,... Về văn hóa: tổng kết việc thực hiện các nghị quyết về phát triển văn hóa, xây dựng con người, xây dựng đời sống văn hóa, phát triển thể thao,... Về xã hội: tổng kết về xây dựng giai cấp công nhân, về vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn, về phát triển đội ngũ trí thức; về xây dựng nông thôn mới; về dân số, an sinh xã hội, thực hiện xóa đói, giảm nghèo... Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: tổng kết thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự, bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, bảo vệ biên giới quốc gia,... Về đối ngoại, hội nhập quốc tế: tổng kết việc thực hiện đường lối đối ngoại và chủ trương hội nhập quốc tế. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị: tổng kết việc thực hiện chiến lược công tác cán bộ; tổng kết việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tổng kết công tác xây dựng các tổ chức cơ sở đảng; tổng kết công tác kiểm tra, công tác dân vận, công tác phòng, chống tham nhũng,...

Những kết quả tổng kết thực tiễn toàn diện, trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều cấp độ đã được chắt lọc, tổng hợp đưa vào nội dung các văn kiện Đại hội XIII, nhờ vậy các văn kiện có chiều sâu và tính khái quát cao trong việc nhìn nhận 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII gắn với quá trình thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và quá trình 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới.

***b. Về lý luận***

Để có cơ sở vững chắc cho việc xây dựng tư tưởng, quan điểm chỉ đạo, dự báo, xác định mục tiêu, chỉ tiêu và những định hướng lớn phát triển đất nước đến năm 2025, năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong các văn kiện Đại hội XIII, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo các tiểu ban văn kiện, Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trung tâm nghiên cứu lý luận triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu lý luận theo hướng thiết thực, cập nhật.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh triển khai chương trình nghiên cứu sâu về chủ nghĩa Mác - Lênin, làm rõ thêm những luận điểm còn nguyên giá trị lý luận, thực tiễn mà Việt Nam cần tiếp tục vận dụng sáng tạo. Đặc biệt, chương trình đã tiếp tục làm sâu sắc hơn những giá trị to lớn có ý nghĩa dẫn đường của tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là tư tưởng của Người về đổi mới; về mục tiêu phát triển đất nước; về xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện, nhất là về đạo đức, cán bộ; về vai trò, sức mạnh của nhân dân...[[3]](#footnote-4).

Hội đồng Lý luận Trung ương được giao làm đầu mối tiến hành tổng kết 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, trọng tâm là 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), tập trung làm rõ quá trình nhận thức lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm thực hiện Cương lĩnh, 35 năm đổi mới, khái quát những vấn đề lý luận đã rõ, chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những vấn đề lý luận có thể đưa vào văn kiện. Đồng thời, Hội đồng Lý luận Trung ương chủ trì triển khai một chương trình nghiên cứu lý luận trọng điểm, tập hợp hàng nghìn cán bộ nghiên cứu trong cả nước tiến hành nghiên cứu những vấn đề mới, những xu hướng vận động mới trong đời sống chính trị, kinh tế quốc tế, nhất là những vấn đề nảy sinh qua đại dịch Covid-19; đánh giá thuận lợi, thời cơ và những khó khăn, thách thức của đất nước trong những năm tới; làm rõ căn cứ để xác định tư tưởng chủ đạo, quan điểm phát triển, mục tiêu phấn đấu, những định hướng lớn đối với các lĩnh vực trọng yếu, xác định động lực, nguồn lực, các đột phá chiến lược phù hợp với yêu cầu, điều kiện của đất nước trong giai đoạn mới[[4]](#footnote-5). Nhiều cơ quan nghiên cứu đào tạo lớn, nhiều cán bộ lão thành, cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học cũng đã gửi những ý kiến đóng góp tâm huyết sâu sắc đến các tiểu ban, các tổ biên tập văn kiện.

Những kết quả nghiên cứu lý luận nói trên được thường xuyên chắt lọc, kịp thời gửi tới các tiểu ban, các tổ biên tập, cung cấp những căn cứ khoa học cho quá trình xây dựng các văn kiện, nhờ vậy các văn kiện vừa có giá trị thực tiễn, vừa có giá trị lý luận; vừa có tính tổng kết, vừa có tầm dự báo, định hướng. Chính nhờ có phương pháp tiếp cận đúng đắn trên cơ sở vận dụng sáng tạo các nguyên tắc cơ bản *kế thừa và phát triển, kiên định và đổi mới, kết hợp nhuần nhuyễn thực tiễnvàlý luận,* dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đã được nhân dân đón nhận, quan tâm tham gia đóng góp ý kiến, đồng thời thể hiện sự nhất trí về cơ bản, hoan nghênh, đánh giá cao: các dự thảo văn kiện, đặc biệt là dự thảo Báo cáo chính trị, "được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, khoa học, có chất lượng, có tính kế thừa và phát triển về tư duy, lý luận, thật sự là một công trình khoa học, kết tinh trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Dự thảo có tính khái quát cao; vừa có tính tổng kết lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn, phản ánh ý chí và nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân về tất cả các lĩnh vực được thể hiện trong nhóm các vấn đề lớn...”[[5]](#footnote-6). Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo các tiểu ban nghiêm túc tiếp thu tối đa các ý kiến hợp lý của nhân dân để hoàn thiện các dự thảo văn kiện. Tại Hội nghị lần thứ 14, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một lần nữa trân trọng tiếp thu ý kiến của nhân dân, rà soát, hoàn thiện lần cuối các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 14, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước khẳng định: Việc chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình Đại hội lần này được tiến hành rất công phu, bài bản, chu đáo, qua nhiều lần, nhiều vòng, từng bước hoàn thiện, có nhiều đổi mới, tiến bộ về chất so với trước; quán triệt sâu sắc nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, giữa kiên định và đổi mới, giữa kế thừa và phát triển; trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ, trân trọng lắng nghe ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân; lựa chọn, chắt lọc, tham khảo các đề xuất tâm huyết, trách nhiệm, kết tinh trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta...Văn kiện trình Đại hội của Đảng lần này có nhiều nội dung đổi mới và điểm nhấn quan trọng, từ cách tiếp cận, mục tiêu phát triển, đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, dự báo tình hình thế giới và trong nước, hệ thống các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo cho đến các định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược đã thể hiện được những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, chủ trương, phương hướng lớn, cho thấy tầm nhìn, tư duy chiến lược của Đảng, khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa[[6]](#footnote-7).

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.8, tr.55 [↑](#footnote-ref-2)
2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương, Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII: *Báo cáo 10 năm thực hiện Cương lĩnh 2011*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020; Hội đồng Lý luận Trung ương: *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020. [↑](#footnote-ref-3)
3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, mã số KX.02/16-20. [↑](#footnote-ref-4)
4. Hội đồng Lý luận Trung ương: Chương trình nghiên cứu lý luận chính trị trọng điểm, mã số KX.04/16-20. [↑](#footnote-ref-5)
5. Báo cáo tổng hợp chung ý kiến đóng góp của đại hội đảng bộ các cấp, của đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, ngày 26/11/2020, Tài liệu lưu tại Văn phòng Trung ương Đảng. [↑](#footnote-ref-6)
6. Xem: Phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, ngày 18/12/2020. Lưu tại Văn phòng Trung ương Đảng. [↑](#footnote-ref-7)